

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cơ quan đại diện của Bộ Tư pháp tại thành phố Hồ Chí Minh**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cơ quan đại diện của Bộ Tư pháp tại thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Cơ quan đại diện) là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (sau đây gọi là Bộ) được thành lập trên cơ sở Bộ phận Thường trực của Văn phòng Bộ tại Thành phố Hồ Chí Minh, có chức năng: Đại diện cho Bộ Tư pháp trong các hoạt động, quan hệ công tác với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ tỉnh Ninh Thuận trở vào (sau đây gọi là khu vực phía Nam) trong phạm vi quy định tại Quyết định này và những nhiệm vụ cụ thể được Bộ trưởng giao; tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về các lĩnh vực công tác tư pháp tại khu vực phía Nam theo quy định tại Quyết định này và sự phân công của Bộ trưởng; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; và đảm bảo các điều kiện, phương tiện làm việc theo chương trình công tác của Bộ tại khu vực phía Nam.

Cơ quan đại diện có tư cách pháp nhân, có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cơ quan đại diện có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Trình Bộ trưởng kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm, hàng năm của Cơ quan đại diện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2. Về đại diện cho Bộ Tư pháp trong các hoạt động và quan hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại khu vực phía Nam, bao gồm:

a) Làm đầu mối liên hệ, tiếp xúc, tổ chức làm việc giữa Bộ với Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại khu vực phía Nam;

b) Chủ trì hoặc tham dự các buổi làm việc, cuộc họp, hội nghị, hội thảo, toạ đàm của Bộ hoặc của các bộ, ngành, địa phương tổ chức tại khu vực phía Nam và báo cáo Bộ trưởng về nội dung các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, toạ đàm đó;

c) Tổ chức tiếp công dân tại khu vực phía Nam; tiếp nhận, phân loại, vào sổ theo dõi và thụ lý, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo theo trình tự, thủ tục của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

d) Thực hiện cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Bộ, Ngành cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại khu vực phía Nam theo quy định của Bộ.

3. Về tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các lĩnh vực công tác tư pháp, bao gồm:

a) Tham mưu, đề xuất với Bộ trưởng các chủ trương, giải pháp về xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp tại khu vực phía Nam và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn triển khai, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, chính sách, kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác của Bộ tại khu vực phía Nam; chủ động đề xuất với Bộ trưởng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ công tác tư pháp tại khu vực phía Nam;

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức, hoạt động và các đề xuất của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan tư pháp và cơ quan thi hành án dân sự địa phương khu vực phía Nam về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

4. Về phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, bao gồm:

a) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ, chủ động đề xuất biện pháp khắc phục kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại khu vực phía Nam;

b) Tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra của Bộ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại khu vực phía Nam;

c) Cung cấp thông tin, có ý kiến khi bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Ngành đối với tập thể và cá nhân thuộc khu vực phía Nam;

d) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, toạ đàm, tập huấn, giao ban của Bộ tại khu vực phía Nam.

5. Bảo đảm các điều kiện, phương tiện làm việc cho cán bộ, công chức của Bộ vào công tác tại khu vực phía Nam theo chế độ, chính sách hiện hành;

6. Chủ trì xây dựng dự thảo Quy chế phối hợp giữa Cơ quan đại diện và các đơn vị thuộc Bộ trình Bộ trưởng quyết định;

7. Tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành Tư pháp; tham gia ý kiến đối với dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ và các dự án, dự thảo văn bản khác theo sự phân công của Bộ trưởng hoặc đề nghị của các đơn vị thuộc Bộ;

8. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của Bộ đã nghỉ hưu; thực hiện lễ tân, thăm hỏi, thăm viếng, tang lễ tại khu vực phía Nam theo sự chỉ đạo của Bộ trưởng;

9. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Bộ trưởng;

10. Thực hiện chế độ tài chính - kế toán, quản lý kinh phí, tài sản của đơn vị theo quy định của pháp luật;

11. Thực hiện quản lý đội ngũ công chức, người lao động của đơn vị theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

12. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo chương trình, kế hoạch và quy định về phân cấp quản lý của Bộ hoặc do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Cơ quan đại diện:

Cơ quan đại diện gồm có Vụ trưởng - Trưởng Cơ quan đại diện (sau đây gọi là Trưởng Cơ quan đại diện) và không quá 3 (ba) Phó Vụ trưởng - Phó Trưởng Cơ quan đại diện (sau đây gọi là Phó Trưởng Cơ quan đại diện).

Trưởng Cơ quan đại diện chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Các Phó Trưởng Cơ quan đại diện giúp Trưởng Cơ quan đại diện quản lý, điều hành hoạt động của Cơ quan đại diện; được Trưởng Cơ quan đại diện phân công trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng Cơ quan đại diện và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công.

b) Các tổ chức trực thuộc Cơ quan đại diện:

- Văn phòng;
- Phòng Công tác thi hành án dân sự;
- Phòng Công tác Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp;
- Phòng Công tác tư pháp khác.

Việc thành lập, sáp nhập chia tách, giải thể các tổ chức thuộc Cơ quan đại diện do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Trưởng Cơ quan đại diện.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức thuộc Cơ quan đại diện do Trưởng Cơ quan đại diện quy định. Mỗi quan hệ phối hợp giữa Phòng Công tác thi hành án dân sự, Phòng Công tác Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp với Cục Thi hành án dân sự, Thanh tra Bộ, Vụ Hành chính tư pháp và Vụ Bổ trợ tư pháp của Bộ do Trưởng Cơ quan đại diện và Thủ trưởng các đơn vị liên quan quy định.

2. Biên chế của Cơ quan đại diện thuộc biên chế hành chính của Bộ Tư pháp, do Bộ trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Trưởng Cơ quan đại diện.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp

Trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa Cơ quan đại diện với Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp và Thi hành án dân sự cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ và theo các quy định cụ thể sau:

1. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, Cơ quan đại diện chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng được phân công phụ trách; có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả giải quyết công việc được giao; đề xuất sửa đổi, bổ sung về cơ chế, chính sách chương trình, kế hoạch có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ và của đơn vị.

2. Cơ quan đại diện có trách nhiệm chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Khi phát có vụ việc phát sinh trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại khu vực phía Nam, Cơ quan đại diện có trách nhiệm kịp thời nắm thông tin, xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền thì phải báo cáo và phối hợp với các đơn vị đề xuất với Lãnh đạo Bộ biện pháp giải quyết vụ việc đó. Nếu có ý kiến khác nhau giữa Cơ quan đại diện và đơn vị thuộc Bộ thì Cơ quan đại diện có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ phụ trách đơn vị hoặc lĩnh vực đó.

3. Các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tham khảo ý kiến của Cơ quan đại diện khi triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mình tại khu vực phía Nam.

4. Khi gửi văn bản của Bộ hoặc của đơn vị thuộc Bộ đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại khu vực phía Nam, các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm đồng thời gửi văn bản đó đến Cơ quan đại diện.

Khi ban hành văn bản hoặc tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành văn bản gửi đến Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan tư pháp và thi hành án dân sự địa phương tại khu vực phía Nam có trách nhiệm đồng thời gửi văn bản đó đến Cơ quan đại diện.

Khi gửi văn bản về Bộ, Cơ quan đại diện có trách nhiệm đồng thời gửi văn bản đó về các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ khoản 1 Điều 3 Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 935/QĐ-TC ngày 09/12/1994 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

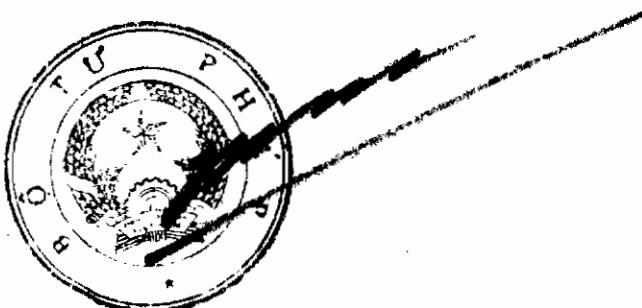
Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng Cơ quan đại diện, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ trưởng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ban TV Thành ủy, HĐND, UBND thành phố HCM (để phối hợp)
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Các tổ chức chính trị- xã hội cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường